

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN DÂN TỘC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v đề xuất phương án phân bổ
kế hoạch đầu tư công thực hiện
Chương trình MTQG phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào
DTTS&MN năm 2023

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5519/UBND-KTTH ngày 28/10/2022 về việc khẩn trương tham mưu các nội dung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 và theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2158/SKHĐT-KGVX ngày 20/10/2022 về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 thuộc chương trình MTQG của tỉnh; trên cơ sở số liệu rà soát, đề xuất của UBND các huyện, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, đề xuất phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 như sau:

1. Căn cứ đề xuất phương án phân bổ vốn đầu tư công năm 2023

- Luật Đầu tư công;
- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.
- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.
- Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 – 2025.
- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.
- Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn

đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Quyết định số 866/2022/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

- Dự kiến vốn đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại Công văn số 2158/SKHĐT-KGVX ngày 20/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; các văn bản đề xuất của UBND các huyện, gồm: huyện Ba Tơ tại Công văn số 2266/UBND ngày 09/11/2022; huyện Sơn Hà tại Công văn số 2432/UBND-DT ngày 03/11/2022; huyện Minh Long tại Công văn số 981/UBND-KTTH ngày 10/11/2022; huyện Trà Bồng tại Công văn số 3317/UBND-KTTH ngày 11/11/2022; Sơn Tây tại Công văn số 1426/UBND ngày 27/10/2022; huyện Tư Nghĩa tại Công văn số 2758/UBND ngày 03/11/2022; huyện Nghĩa Hành tại Công văn số 2128/UBND ngày 31/10/2022; Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1906/SGDĐT-KHTC ngày 25/10/2022; Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Công văn số 338/LMHTX-TrT ngày 02/11/2022; Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tại Công văn số 2002/SVHTTDL-QLVH ngày 07/11/2022.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn

Tuân thủ quy định tại Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Đối với ngân sách tỉnh và ngân sách huyện được xác định như sau: (1) Mức vốn đối ứng của ngân sách tỉnh bằng 15% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh và bằng 10% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các huyện thực hiện Chương trình. (2) Mức vốn đối ứng của ngân sách huyện tối thiểu bằng 5% tổng ngân sách trung ương được UBND tỉnh phân bổ cho các huyện thực hiện Chương trình.

3. Đề xuất kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn năm 2023

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện Chương trình giai năm 2023 là 325.135 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương là 282.724 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 28.557 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 13.854 triệu đồng. Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo.

Chi tiết đối với các dự án như sau:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 43.285 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 37.639 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.764 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 1.882 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.1 kèm theo.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 40.424 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 35.151 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.516 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 1.757 triệu đồng (*có danh mục dự án đề xuất đầu tư kèm theo*). Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.2 kèm theo.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 8.533 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 7.420 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 742 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 371 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.3 kèm theo.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 178.246 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 154.997 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 15.500 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 7.749 triệu đồng. Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.4 kèm theo.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 40.658 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 35.355 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.712 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 1.591 triệu đồng. Cụ thể:

- Phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo (*bằng 10% ngân sách TW của Tiểu dự án*) là 4.065 triệu đồng, gồm sách Trung ương là 3.535 triệu đồng ngân sách tỉnh là 530 triệu đồng.

- Phân bổ cho các huyện là 36.593 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 31.820 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 3.182 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 1.591 triệu đồng.

Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.5 kèm theo.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 6.417 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 5.579 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 664 triệu đồng, ngân sách huyện là 174 triệu đồng. Cụ thể:

- Phân bổ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*bằng 38% ngân sách TW của Tiểu dự án*) là 2.438 triệu đồng, gồm sách Trung ương là 2.120 triệu đồng ngân sách tỉnh là 318 triệu đồng.

- Phân bổ cho các huyện là 3.979 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 3.459 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 346 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 174 triệu đồng.

Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.6 kèm theo.

g) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

Tổng kế hoạch vốn dự kiến giao là 7.572 triệu đồng; trong đó ngân sách Trung ương là 6.583 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 659 triệu đồng, ngân sách huyện cần đối ứng tối thiểu là 330 triệu đồng để thực hiện Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông chưa ban hành văn bản hướng thực hiện Nội dung “*Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự*” nên chưa có cơ sở để lập danh mục dự án đầu tư.

- Liên minh HTX Việt Nam chưa hướng dẫn thực hiện Nội dung “*hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS và miền núi*”; theo ý kiến của Liên Minh HTX tỉnh tại Công văn số 338/LMHTX-TrT ngày 02/11/2022 là hiện nay chưa có cơ sở để đề xuất kế hoạch đầu tư công năm 2023 của Tiểu dự án này nên Ban Dân tộc tỉnh đề xuất không phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 cho Liên minh HTX tỉnh. Năm 2023, Liên minh HTX tỉnh thực hiện nội dung này từ nguồn vốn đầu tư công được phân bổ năm 2022 chuyển sang.

- Nội dung đầu tư thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuộc Tiểu dự án này cũng chưa được UBND hướng dẫn rõ ràng vì vậy đề xuất không phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 của Tiểu dự án này cho Ban Dân tộc mà thực hiện nguồn vốn đã được giao trong năm 2022 chuyển sang.

Phương án phân bổ chi tiết cho từng huyện và phương pháp tính tại phụ lục số 1.7 kèm theo.

4. Kiến nghị

Ban Dân tộc tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh giao kế hoạch đầu tư thực hiện Chương trình năm 2023 cho các Sở ngành, địa phương.

Đối với các danh mục công trình có tổng mức đầu tư vượt mức vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách tỉnh (bằng 10%); đề nghị

UBND tỉnh giao UBND các huyện ngoài việc bố trí vốn đối ứng của ngân sách huyện tối thiểu bằng 05% thì tiếp tục cân đối, bố trí ngân sách huyện cho đủ tổng mức đầu tư để thực hiện hoàn thành công trình trong năm 2023.

Ban Dân tộc tỉnh báo cáo đề Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (*để b/c*);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn